TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHÀ BÈ** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 354/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 04-7-2023
V/v Tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Lựu
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Phạm Kim Tuyến
2. Bà Trần Thị Bích Liên.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoài, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Bà Lê Thị Ngọc Hân – Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 254/2023/TLST-HNGĐ ngày 12/5/2023 về việc: "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 883/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trương Thị Phương T, sinh năm 1989;

Địa chỉ: X, Tổ 2, Ấp 4, xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Phạm Ngọc T1, sinh năm 1992;

Địa chỉ thường trú: Y, Tổ 2, Ấp 2, xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Chí Hòa – Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

(Các đương sự đều có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Đơn khởi kiện, Bản tự khai, Biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và biên bản hòa giải bà Trương Thị Phương T là nguyên đơn trình bày yêu cầu:

Bà và ông Phạm Ngọc T1 tự nguyện kết hôn năm 2012. Hai bên có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 092/2012 do Ủy ban nhân dân xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 26/6/2012.

Thời gian đầu vợ chồng cũng chung sống hạnh phúc nhưng kể từ đầu năm 2015 đến nay thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, khó

khăn về kinh tế nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Bà đã cố gắng hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả nên yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: Bà và ông Thoại có 01 con chung là trẻ Phạm Ngọc Thu Ngân, sinh ngày 18/11/2012. Hiện nay con chung đang do bà nuôi dưỡng, bà yêu cầu được tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông Thoại cấp dưỡng nuôi con vì ông Thoại đang bị tạm giam.

Về tài sản chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà xác định không có.

Tại Bản tự khai và Biên bản lấy lời khai ông Phạm Ngọc T1 là bị đơn trình bày ý kiến:

Ông và bà Trương Thị Phương T tự nguyện kết hôn năm 2012. Hai bên có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc được 03 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, khó khăn về kinh tế nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Ông và bà Thảo đã sống ly thân từ năm 2015. Ông bị tạm giam từ ngày 16/3/2021 đến nay.

Nay, bà Thảo yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn thì ông cũng đồng ý.

Về con chung: Ông và bà Thảo có 01 con chung là trẻ Phạm Ngọc Thu Ngân, sinh ngày 18/11/2012. Hiện nay con chung đang do bà Thảo nuôi dưỡng, bà Thảo yêu cầu được tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung thì ông đồng ý.

Về cấp dưỡng nuôi con: Khi nào chấp hành án xong ông về đi làm sẽ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

* Phát biểu của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm trước khi Hội đồng xét vào nghị án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Việc xét xử vắng mặt các đương sự đúng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 092/2012 do Ủy ban nhân dân xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 26/6/2012 thì bà Trương Thị Phương T và ông Phạm Ngọc T1 có quan hệ hôn nhân hợp pháp. Xét đơn khởi kiện của bà Thảo yêu cầu ly hôn với ông Thoại là quan hệ pháp luật "Tranh chấp ly hôn và nuôi con" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Ông Thoại có nơi cư trú trước khi bị bắt tạm gaim tại huyện Nhà Bè, do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa

án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bà Thảo và ông Thoại đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về các yêu cầu của đương sự:

[2.1] Bà Thảo và ông Thoại cùng thừa nhận cuộc sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, không thể hàn gắn được và đồng ý ly hôn. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 chấp nhận cho bà Thảo được ly hôn ông Thoại.

[2.2] Về con chung: Bà Thảo yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi con.

Xét điều kiện hoàn cảnh hiện nay ông Thoại đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Chí Hòa – Công an Thành phố Hồ Chí Minh, trong thời gian đó bà Thảo vẫn đang thực hiện tốt nghĩa vụ, trách nhiệm nuôi dưỡng con phát triển khỏe mạnh, bình thường. Tại Bản ghi nhận nguyện vọng, trẻ Phạm Ngọc Thu Ngân cũng muốn được ở với mẹ. Do đó, Hội đồng xét xử giao con chung là Phạm Ngọc Thu Ngân, sinh ngày 18/11/2012 cho bà Thảo tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ghi nhận việc bà Thảo không yêu cầu ông Thoại cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về tài sản chung: Bà Thảo và ông Thoại không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2.4] Về nợ chung: Bà Thảo và ông Thoại xác định không có.

[3] Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng bà Thảo phải chịu, được cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí mà bà Thảo đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0007001 ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Thảo đã nộp đủ án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; Điều 39; khoản 1 Điều 228; Điều 266; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Luật trẻ em;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016;

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Thị Phương T được ly hôn ông Phạm Ngọc T1.

- Về con chung: Giao con chung là trẻ Phạm Ngọc Thu Ngân, sinh ngày 18/11/2012 cho bà Trương Thị Phương T tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ghi nhận việc bà Thảo không yêu cầu ông Thoại cấp dưỡng nuôi con.

Bà Trương Thị Phương T có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi khi ông Phạm Ngọc T1 đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì quyền lợi của con khi cần thiết, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Hai bên xác định không có.

2/ Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) do bà Thảo phải chịu, được cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí mà bà Thảo đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0007001 ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Thảo đã nộp đủ án phí.

3/ Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TANDTP,VKSNDTP;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- UBND xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phạm Thị Lựu